TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ CÚ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 46/2022/QĐST-HNGĐ	*Trà Cú, ngày 01 tháng 03 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 97/2022/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 02 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Kiên SL, sinh ngày 26/6/1987. Địa chỉ: ấp S, xã HT, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Anh Kim MH, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp L, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Kiên SL và anh Kim MH.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Kiên SL và anh Kim MH thống nhất với nhau ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị Kiên SL và anh Kim MH thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bằng 150.000 đồng, chị Kiên SL tự nguyện chịu toàn bộ, anh Kim MH không phải chịu tiền án phí. Cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009713, ngày 21/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C,

tỉnh Trà Vinh thì hoàn trả lại cho chị Kiên SL số tiền tạm ứng án phí còn thừa bằng 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Đương sự;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã HT, huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài Thanh